

Số: 448 /KL-STNMT

Kon Tum, ngày 25 tháng 7 năm 2019

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Việc chấp hành quy định pháp luật**  
**về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với**  
**Công ty TNHH Thanh Tuấn**

Thực hiện Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong năm 2019; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 90/QĐ-STNMT ngày 08/4/2019 thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (đợt 1).

Đoàn Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành thanh tra đối với Công ty TNHH Thanh Tuấn (sau đây gọi tắt là Công ty). Xét Báo cáo của Công ty và Báo cáo ngày 03/7/2019 của Trưởng đoàn thanh tra.

Kết luận thanh tra như sau:

**I. Kết quả thanh tra:**

**1. Việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực khoáng sản:**

**1.1. Ưu điểm:**

- Hợp tác xã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 872/GP-UBND ngày 11/8/2016: Loại khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường; phương pháp bơm hút; địa điểm khai thác tại điểm mỏ số 3, thuộc địa bàn xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum; diện tích 0,922ha; trữ lượng khai thác là 93.840m<sup>3</sup>; công suất khai thác 15.640m<sup>3</sup>/năm; thời hạn khai thác 6 năm kể từ ngày ký giấy phép. Công ty đã bổ nhiệm ông Trần Đức Thương làm Giám đốc điều hành mỏ, đảm bảo đủ điều kiện.

- Đã cắm mốc giới khu vực được cấp phép khai thác theo quy định; đã lập thiết kế mỏ, phê duyệt và nộp thiết kế mỏ cho cơ quan chức năng; đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác mỏ.

- Đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng năm 2017, 2018 và nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường; đã lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại năm 2018 trong khu vực được phép khai thác; khai thác đúng thiết kế, đúng phương pháp được phê duyệt.

- Đã lập Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản năm 2017, 2018 theo quy định và nộp cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản.

- Sản lượng khai thác các năm 2017, 2018 không vượt so với công suất quy định trong Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Đã lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để theo dõi.
- Đã thực hiện lập một số mẫu biểu thống kê sản lượng khoáng sản thực tế theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Đã thực hiện các nghĩa vụ tài chính về hoạt động khoáng sản theo quy định: Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là 192.425.000 đồng; thuế tài nguyên đến năm 2017, 2018 là 544.177.944 đồng.

### **1.2. Khuyết điểm, tồn tại:**

- Lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại năm 2018 trong khu vực được phép khai thác, nhưng không đầy đủ thông tin theo mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.
- Mặc dù đã lắp đặt camera giám sát và đã có kế hoạch, nhưng Công ty chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác theo quy định.
- Đã thực hiện lập một số mẫu biểu thống kê sản lượng khoáng sản thực tế theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, nhưng một số thông tin chưa đầy đủ.

## **2. Việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực đất đai:**

### **2.1. Ưu điểm:**

- Công ty sử dụng đất được cấp có thẩm quyền cho thuê đất tại khu vực khai thác cát, đảm bảo tính pháp lý: Quyết định cho thuê đất số 1167/QĐ-UBND ngày 06/10/2016, sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường (vị trí tại tại điểm mỏ số 3, thuộc lòng sông Đăk Bla, xã Đăk Rơ Wa và xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum; diện tích 9.200m<sup>2</sup>; thời hạn thuê đất 6 năm, tính đến ngày 11/8/2016); được Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất (số 187/HĐ-TĐ ngày 23/5/2017; vị trí, diện tích, thời hạn thuê theo Quyết định số 1167/QĐ-UBND).

- Về thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai: Đã nộp tiền thuê đất đến kỳ quý I năm 2018 (số số tiền thuê đất năm 2019 là 4.373.760 đồng, theo Thông báo số 2408/TB-CT ngày 26/3/2019 của Cục Thuế tỉnh).

- Kết quả kiểm tra thực tế (sử dụng máy GPS cầm tay Garmin 78S) tại khu vực khai thác cát, Công ty sử dụng đất phù hợp với hồ sơ đất đai.

### **2.2. Khuyết điểm, tồn tại:**

Công ty thuê đất nông nghiệp của 05 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích 3.031m<sup>2</sup> nhưng sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp (làm bãi tập kết cát và các công trình phụ trợ).

## **3. Việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường:**

### **3.1. Ưu điểm:**

- Sở Tài nguyên và Môi trường chấp thuận bản đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án (Đầu tư khai thác khoáng sản cát xây dựng, điểm số 03

trên sông Đăk Bla thành phố Kon Tum) tại Giấy xác nhận số 09/GXN-STNMT ngày 20/01/2016.

- Công ty đã lập thủ tục, được UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 (tổng số tiền ký quỹ là 52.507.988 đồng, thực hiện 6 lần).

- Công ty đã lập Báo cáo giám sát định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2017, 2018 (tần suất 02 lần/năm). Tại thời điểm thanh tra, đã lập Báo cáo kết quả quan trắc môi trường định kỳ đợt I năm 2019.

- Công ty có bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại gần khu vực dự án; có báo cáo quản lý CTNH định kỳ năm 2017; đã bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại tại khu vực dự án (có biển cảnh báo; có thiết bị lưu chứa; 01 bình chữa cháy; 01 thùng đựng vật liệu hấp thụ (cát) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi chất thải nguy hại ở thể lỏng); đã ký Hợp đồng kinh tế số 94/HĐ-CTNH/2017 ngày 15/6/2017 với Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ môi trường Việt, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại; có lưu giữ liên CTNH số 4.

- Công ty quản lý chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng biện pháp chôn lấp; nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại.

- Công ty quản lý tiếng ồn, độ rung theo đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về bảo vệ môi trường: Ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường đã nộp 7.876.198 đồng/năm (năm 2017, 2018); phí bảo vệ môi trường đã nộp 178.805.000 đồng (năm 2017, 2018).

### **3.2. Khuyết điểm, tồn tại:**

Tại thời điểm thanh tra chưa phát hiện khuyết điểm, tồn tại.

## **II. Biện pháp xử lý:**

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các đơn vị:

### **1. Công ty TNHH Thanh Tuấn:**

- Lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản theo đúng mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

- Lắp đặt camera giám sát và lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác theo quy định.

- Lập thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp đối với bãi chứa cát và các công trình phụ trợ theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường năm 2019.

- Công khai kết luận thanh tra; báo cáo kết quả khắc phục, xử lý sau thanh tra trong thời gian 30 ngày nhận được kết luận thanh tra.

## 2. Chỉ đạo Thanh tra Sở:

Chánh Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan (*Phòng Khoáng sản, Chi cục Bảo vệ môi trường, Chi cục Quản lý đất đai*) hướng dẫn, giám sát Công ty tiếp tục thực hiện đúng quy định pháp luật về tài nguyên và môi trường; khẩn trương tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý có liên quan, khắc phục các khuyết điểm, tồn tại theo kết luận thanh tra; lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với các vi phạm (*nếu có*); có văn bản đề nghị công khai kết luận thanh tra; theo dõi kết quả khắc phục sau thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra Việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Công ty TNHH Thanh Tuấn. Kết luận này được gửi đến các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:* *rlc*

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Công ty TNHH Thanh Tuấn;
- Các đơn vị có liên quan;
- GD, các PGĐ Sở;
- Trang TTĐT Sở TN&MT để đăng tin;
- Lưu VT, HSTT, TTr4.

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Đức Hạnh**